

Số: *1567* /KH-UBND

Điện Biên, ngày 14 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác Cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018

Tiếp theo Kế hoạch số 3790/KH-UBND ngày 27/12/2017 của UBND tỉnh Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2018; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá thực trạng tình hình triển khai công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; trên cơ sở đó, nắm bắt những khó khăn vướng mắc, hạn chế, tồn tại của các đơn vị để kịp thời hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt hơn nhiệm vụ được giao, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của đơn vị, địa phương và của tỉnh; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp đối với kết quả thực hiện CCHC thuộc phạm vi trách nhiệm của đơn vị, địa phương; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác CCHC tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức; tập trung những nội dung dễ gây bức xúc cho người dân, tổ chức;

- Kiểm tra, đánh giá khách quan, các vấn đề còn tồn tại hạn chế, cần xử lý cần được phản ánh chi tiết và đề xuất các giải pháp hợp lý;

- Việc kiểm tra không gây trở ngại đến các hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Kết hợp kiểm tra công tác CCHC với việc kiểm tra việc tuân thủ các quy định, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, địa phương;

- Đánh giá và đề xuất được những những vấn đề đơn vị được kiểm tra cần quan tâm, điều chỉnh, xử lý để làm tốt công tác cải cách hành chính trong thời gian tới;

- Hồ sơ kiểm tra hoàn thiện đảm bảo nội dung, thời gian và lưu trữ theo quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ CÁCH THỨC KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trong chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC ở ngành, cấp mình;

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc nhằm đẩy mạnh công tác CCHC theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực;

- Xây dựng, thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2018; báo cáo CCHC; Kế hoạch tự kiểm tra và kiểm tra công tác CCHC các đơn vị trực thuộc, đơn vị cấp dưới; xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Sự năng động trong công tác chỉ đạo, điều hành CCHC. Việc thực hiện yêu cầu của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng, đánh giá, xếp loại CBCN hàng năm;

- Xây dựng, thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2018 tại các cơ quan, đơn vị;

- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm công tác chỉ đạo, điều hành trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện;

- Kiểm tra một số nội dung, tài liệu kiểm chứng đã chấm điểm năm 2017.

1.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Kiểm tra công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương;

- Kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm;

- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.3. Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC

- Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

- Việc thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính và việc tiếp thu, giải trình nội dung tham gia ý kiến về quy định thủ tục hành chính của cơ quan chủ trì soạn thảo;

- Việc tham gia ý kiến và thẩm định đối với quy định thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

- Việc thực hiện công bố, công khai thủ tục hành chính;

- Việc giải quyết thủ tục hành chính;
- Việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;
- Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính;
- Công tác truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

1.4. Việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Công tác triển khai và kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, cụ thể:

- Tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện theo cơ chế một cửa; số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp; số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp;

- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực cải cách TTHC trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.5. Cải cách tổ chức bộ máy

- Việc tuân thủ các quy định về tổ chức bộ máy.
- Thực hiện các quy định về phân cấp quản lý theo quy định;
- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy;
- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.6. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC,VC

- Việc đề bạt, bổ nhiệm, thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt;

- Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức tại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp;

- Thực hiện quy định về đánh giá, phân loại công chức, viên chức;

- Thực hiện tinh giản biên chế;

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã;

- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CC,VC trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.7. Cải cách tài chính công

- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính;
- Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thực hiện công khai thu chi tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực cải cách tài chính công trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.8. Hiện đại hóa hành chính

- Thực hiện kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản (từ cấp tỉnh đến cấp xã);
- Triển khai, thực hiện bản trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử;
- Thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước; cung cấp dịch vụ công trực tuyến;
- Thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

1.9. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 tại các cơ quan hành chính cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã

a) Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 hoặc TCVN ISO 9001:2015

- Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan;
- Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;
- Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (hoặc TCVN ISO 9001:2015), chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục, các quy định có liên quan khác và các yêu cầu pháp luật liên quan;
- Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong Hệ thống quản lý chất lượng;
- Hoạt động xem xét của Lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp;

- Hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (nếu có);

- Hoạt động cải tiến trong Hệ thống quản lý chất lượng.

b) Kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg

- Việc bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc Người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (hoặc TCVN ISO 9001:2015) và thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì để theo dõi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có);

- Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

- Việc lựa chọn tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có).

c) Kiểm tra công tác triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu CCHC: áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND cấp xã

- Kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

- Kiểm tra triển khai, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến tiêu chí chấm điểm lĩnh vực hiện đại hóa hành chính trong bộ chỉ số chấm điểm CCHC cấp tỉnh, chấm điểm CCHC cấp sở, cấp huyện.

1.10. Thực hiện Kế hoạch số 2682/KH-UBND ngày 07/9/2016 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2016-2020

- Việc chấp hành và thực hiện Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 10/12/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương.

- Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

- Xác định địa giới hành chính, lập và quản lý hồ sơ địa giới hành chính, lập bản đồ hành chính;

- Điều tra, đánh giá tài nguyên đất; điều tra xây dựng giá đất;

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: tập trung ở công việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt, thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai và kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất đai;
- Giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất;
- Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi đất;
- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
- Tài chính về đất đai và giá đất;
- Quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất;
- Thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai;
- Giải quyết tranh chấp về đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quản lý và sử dụng đất đai;
- Các lĩnh vực khác do cơ quan đơn vị báo cáo theo chức năng của ngành.

1.11. Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế

- Kiểm tra một số nội dung đã được các đoàn kiểm tra năm 2017 thực hiện;
- Kiểm tra việc xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC và những tồn tại, hạn chế đã được các đoàn kiểm tra năm 2017 chỉ ra (nếu có).

2. Cách thức kiểm tra

- Các đơn vị, địa phương được kiểm tra báo cáo công tác CCHC tại đơn vị, địa phương mình theo nội dung kiểm tra;
- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu có liên quan theo các nội dung kiểm tra tại Mục 1 Phần II;
- Kiểm tra thực tế tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;
- Đoàn kiểm tra yêu cầu đơn vị được kiểm tra cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan (nếu cần thiết).

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, NIÊN ĐỘ KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Kiểm tra 40% các sở, ban, ngành tỉnh (8/19 đơn vị). Cụ thể: Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên Môi trường; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Giao thông vận tải; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Mỗi đơn vị cấp sở kiểm tra ít nhất 50% đơn vị trực thuộc có trụ sở trong thành phố hoặc huyện Điện Biên, trường hợp cơ quan không có đơn vị trực thuộc thì kiểm tra các phòng ban thuộc sở.

- Kiểm tra 50% UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (5/10 đơn vị). Cụ thể: UBND huyện Điện Biên, UBND huyện Mường Nhé, UBND huyện Nậm Pồ, UBND huyện Mường Chà và UBND thành phố Điện Biên Phủ.

- Mỗi đơn vị cấp huyện kiểm tra từ 30% trở lên đơn vị cấp xã (riêng thành phố Điện Biên Phủ kiểm tra 100% số đơn vị cấp xã; UBND huyện Điện Biên kiểm tra ít nhất 50% số đơn vị cấp xã); số lượng đơn vị cấp xã được kiểm tra tại các huyện khác do các Đoàn kiểm tra quyết định xong không thấp hơn 30% tổng số đơn vị cấp xã thuộc huyện.

2. Thời gian kiểm tra

- Hoàn thành kiểm tra trong quý III năm 2018.

- Mỗi đơn vị kiểm tra không quá 05 ngày. Thời gian cụ thể do Trưởng các đoàn kiểm tra quyết định căn cứ tính chất, nội dung kiểm tra.

3. Niên độ kiểm tra: Từ 01/01/2018 đến thời điểm kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Giao Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh (Sở Nội vụ- cơ quan thường trực Ban chỉ đạo)

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra gồm trưởng đoàn là lãnh đạo cơ quan thành viên Ban chỉ đạo, thành viên đoàn kiểm tra là các công chức cơ quan thành viên Ban chỉ đạo có liên quan;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan tham gia kiểm tra xây dựng đề cương báo cáo dành cho các đơn vị, địa phương được kiểm tra và đề cương báo cáo tổng hợp dành cho các Đoàn kiểm tra;

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

2. Các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh và Sở Tài nguyên và môi trường

- Phối hợp với cơ quan thường trực Ban chỉ đạo xây dựng và chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả kiểm tra theo lĩnh vực do ngành phụ trách;

- Cử công chức đủ năng lực để tham gia Đoàn kiểm tra.

3. Trưởng các đoàn kiểm tra

- Xây dựng kế hoạch, thời gian kiểm tra chi tiết của đoàn kiểm tra và thông báo đến các cơ quan, đơn vị được kiểm tra chậm nhất 15 ngày trước ngày kiểm tra;

- Kiểm tra theo Kế hoạch, đảm bảo chất lượng; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức; tập trung những nội dung dễ gây bức xúc cho người dân, tổ chức;

- Đánh giá chi tiết, khách quan và đề xuất những vấn đề đơn vị được kiểm tra còn hạn chế, cần quan tâm, điều chỉnh, xử lý để làm tốt công tác cải cách hành chính trong thời gian tới;

- Kiến nghị, đề nghị UBND tỉnh, Ban chỉ đạo CCHC tỉnh xử lý hoặc yêu cầu, đôn đốc các đơn vị, địa phương xử lý, giải quyết các vấn đề cần xử lý mới

phát hiện và các vấn đề đã phát hiện của các đợt kiểm tra trước nhưng chưa được xử lý (nếu có);

- Kiến nghị, đề xuất các vấn đề có liên quan với các cấp có liên quan, với đơn vị, địa phương được kiểm tra để nâng cao chất lượng cải cách hành chính trên từng lĩnh vực tại các đơn vị, địa phương từ đó nâng cao chất lượng công tác CCHC trên địa bàn tỉnh;

- Chịu trách nhiệm về nội dung đã kiểm tra tại các cơ quan được kiểm tra;

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra của đoàn và báo cáo kết quả kiểm tra theo Đề cương về Ban chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh (qua Sở Nội vụ) sau 5 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra để tổng hợp báo cáo chung của tỉnh theo quy định.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra

- Xây dựng báo cáo theo Đề cương gửi về Sở Nội vụ và Trưởng các Đoàn kiểm tra chậm nhất 5 ngày trước ngày kiểm tra;

- Phối hợp và cung cấp các thông tin, hồ sơ, tài liệu phục vụ nhiệm vụ kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra; chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;

- Phân công lãnh đạo, công chức đầu mối CCHC và công chức thuộc các lĩnh vực có liên quan phối hợp với Đoàn kiểm tra trong quá trình Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ;

- Xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra và gửi báo cáo kết quả xử lý về Ban chỉ đạo CCHC tỉnh (Sở Nội vụ - phòng Cải cách hành chính), Trưởng Đoàn kiểm tra và các cơ quan liên quan (cơ quan phụ trách lĩnh vực có vấn đề phát hiện qua kiểm tra) trước ngày 01/12/2018.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2018; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- TV BCD CCHC tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KSTT. *đ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



đ
Lê Thành Đô